

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 330/2021/HS - ST

Ngày 15 - 12 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần X1 Giới và bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 279/2021/TLST - HS, ngày 26/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 376/2021/QĐXXST - HS ngày 30/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh T1, tên gọi khác: Không; sinh ngày xx/xx/20xx, tại Quảng Ninh; Nơi cư trú: Khu T2, phường T3, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 19xx và bà Đồng Thị L1, sinh năm 19xx; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 05/8/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L, có mặt.

2. Nguyễn Văn T6; tên gọi khác: Không; sinh ngày xx/x/20xx, tại Quảng Ninh; Nơi cư trú: Khu C1, phường T3, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 19xx và bà Đoàn Thị T5, sinh năm 19xx; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 05/8/2021 hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Bị hại: Anh Vũ Duy T7, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu T2, phường T3, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

Luật sư Nguyễn Thị Trà M1 - Công ty Luật TNHH MTV Bảo An, đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh; Địa chỉ: Tổ xx, khu x, phường H3, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Luật sư Lê Quang L1 - Văn phòng Luật sư Kết Liên, đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh; Địa chỉ: Số xxx đường C2, phường H3, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Vũ T1 T4, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Khu L Sinh 1, phường T3, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Chị Đồng Thị L1, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Khu T2, phường T3, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Chị Đoàn Thị T5, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Khu C1, phường T3, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Chị Lương Thị H1, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Khu T2, phường T3, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- *Người làm chứng:*

Chị Đỗ Thị X1, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Tổ xx, khu x, phường H2 Thắng, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt

Anh Nguyễn Hữu T6, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Tổ xx, khu x, phường H2 Thắng, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Anh Mạc Văn H4, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Tổ xx, khu x, phường H2 Thắng, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Anh Trần T7 H5, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Tổ xx, khu x, phường H2 Thắng, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/6/2021, tại đoạn đường dân sinh T5, tổ xx, khu x, phường H2 Thắng, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh do mâu thuẫn T5 dẫn trong việc sinh hoạt, Nguyễn Minh T1 và Nguyễn Văn T6 đã có hành vi dùng dao tự chế chém vào cổ tay phải; dùng miếng thạch cao ném vào vùng T7 dương phải của anh Vũ Duy T7 gây thương tích, tổn hại 66% (sáu mươi sáu phần trăm) sức khỏe. Vật chứng T5 giữ gồm: 01 vỏ bao dao; 02 miếng thạch cao; 01 đoạn gãy gỗ; 01 con dao dài 48 cm và 01 con dao tự chế.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 502/21/TgT ngày 06/7/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh, kết luận thương tích của Nguyễn Minh T1 như sau: Xước da mặt trong 1/3 trên cánh tay phải hiện để lại vết biến đổi rồi loại sắc tố da kích thước (0,5x0,5)cm; vết hằn đỏ mặt ngoài khuỷu tay phải hiện không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng; sẹo vết thương mặt sau khuỷu tay trái, mặt trước cổ tay trái bờ mép sắc gọn kích thước lần lượt là (02x0,2)cm và (01x0,2)cm làm Nguyễn Minh T1 bị tổn hại 02% (hai phần trăm) sức khỏe. Vết thương mặt sau khuỷu tay trái, mặt trước cổ tay trái do vật sắc; xước da mặt trong 1/3 trên cánh tay phải và chấn thương mặt ngoài khuỷu tay phải do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 503/21/TgT ngày 06/7/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh, kết luận thương tích của Vũ T1 T4 thể hiện: 01 vết xước da vùng đỉnh trán trái hiện để lại vết biến đổi rồi loại sắc tố da kích thước (0,8x0,3)cm làm Vũ T1 T4 bị tổn hại 01% (Một phần trăm) sức khỏe. Tổn thương do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 519/21/TgT ngày 09/7/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh, kết luận thương tích của Vũ Duy T7 thể hiện:

- Vết thương vùng trán phải, không có di chứng về thần kinh, tổn thương như sau:

Sẹo vết mổ và vết thương vùng trán phải kích thước (08x0,2) cm. Sẹo dẫn lưu vùng T7 dương phải kích thước (0,5x0,5) cm: 06%+01%.

Tụ máu ngoài màng cứng hiện tại không còn tụ máu ngoài màng cứng trên phim chụp CT-Scanner sọ não: 05%. Tổn thương giảm tỷ trọng nhu mô não thùy trán phải kích thước (29x18) mm trên phim chụp CT - Scanner sọ não: 26%.

Đường mở khuyết xương trán phải kích thước (32x20) mm, đáy chắc: 20%.

- Vết thương phức tạp mặt trong cổ tay phải, tổn thương như sau:

Sẹo vết thương mặt trong cổ tay phải và vết mổ về hai phía kích thước (11x0,2) cm. Sẹo vết mổ xuống phía dưới vuông góc với vết thương kích thước (04x0,2) cm: 02%+01%.

Tổn thương động mạch quay cổ tay phải, siêu âm mạch máu: Động mạch quay mất liên tục tương ứng với tổn thương, còn tín hiệu mạch nh5 yếu dạng 1 pha: 04%.

Tổn thương hoàn toàn thần kinh bên phải đoạn cổ tay: 31%.

Căn cứ vào bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 66% (sau mười sáu). Áp dụng quy tắc cộng trong Thông tư. Vết thương vùng trán phải do vật tày; vết thương mặt trong cổ tay phải do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Công văn số 32 ngày 19/7/2021, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh xác định con dao tự chế và 02 miếng thạch cao T5 giữ ở hiện trường hoàn toàn có thể gây ra vết thương ở trán phải và cổ tay phải đối với Vũ Duy T7.

Tại kết luận giám định số 1752/KLGD ngày 15/9/2021 của Phòng kỹ T5ật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trên miếng thạch cao kích thước (47x10x1,2) gửi giám định có mẫu máu của Vũ Duy T7. Có dấu vết ADN người nh5 không phân tích được kiểu gen đủ yếu tố truy nguyên cá thể.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh T1, Nguyễn Văn T6 có lời khai phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Bị cáo Nguyễn Minh T1 khai nhận: Do có mâu T5ấn trong sinh hoạt nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/6/2021 bị cáo hẹn T7 đến khu vực đầu ngõ trọ của T7 T5ộc tổ 5B, khu 2, phường H2 Thắng, thành phố L để giải quyết mâu T5ấn. Khi đi bị cáo chuẩn bị 01 con dao tự chế giấu dọc ống xả xe mô tô rồi một mình điều khiển xe khi đến chợ H2 Thắng gặp T6, T6 hỏi thì bị cáo đã nói cho T6 biết bị cáo đi giải quyết mâu thuẫn với T7 nên T6 cùng đi theo. Bị cáo chở T6 đến điểm hẹn thì thấy T7 và T4 đang đi bộ, T7 cầm 01 gậy gỗ, T4 cầm 01 gậy kim loại và dắt 01 con dao trong cặp quần. Bị cáo dừng xe rồi cầm dao đi về phía T7, T4 hỏi “Hôm nay các anh chuẩn bị nhiều đồ thế” đồng thời tay phải cầm dao chém 01 nhát về phía T7 nH5 T7 lùi lại gờ gậy lên đỡ nên bị cáo chém trúng gậy gỗ. T7 cầm gậy vụt bị cáo không trúng. T4 cầm gậy vụt trúng tay bị cáo, bị cáo cũng dùng dao chém 01 nhát về phía T4 chém không trúng, T4 lấy dao chém lại bị cáo chém không trúng. T6 đứng phía sau bị cáo dùng vật cứng ném trúng đầu T7 làm T7 bị ngã, khi T7 định đứng dậy thì bị cáo xông đến dùng dao chém vào tay của T7. Lúc này T4 lao vào nâng T7 dậy nH5 bị T6 dùng vật cứng ném trúng đầu. Sau đó T7 và T4 bỏ chạy. Mặc dù bị T4 đánh nH5 bị cáo không đề nghị cơ quan điều tra xử lý hình sự đối với T4. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho T7 50.000.000 đồng, nay anh T7 yêu cầu bị cáo phải liên đới bồi thường tổng số tiền là 293.644.025 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho anh T7 số tiền 60.000.000 đồng nữa để bù đắp tổn thất thiệt hại cho anh T7.

Bị cáo Nguyễn Văn T6 có lời khai thể hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 05/6/2021, khi bị cáo đang đi bộ đến khu vực chợ H2 Thắng thì gặp Nguyễn Minh T1, T1 rủ bị cáo đi cùng T1 và bị cáo đồng ý. T1 điều khiển xe mô tô chở bị cáo đến gặp T7, T4, thấy T7, T4 đang đi bộ, T7 cầm gậy gỗ, T4 cầm gậy bóng chày và dắt 01 con dao ở cặp quần. Bị cáo và T1 đỗ xe rồi đi đến chỗ T7, T4. T1 nói “Đi nói chuyện sao cầm lắm đồ thế” đồng thời cầm dao chém về phía T7 nH5 T7 đưa gậy lên đỡ nên T1 chém trúng gậy. T4 một tay cầm gậy, một tay cầm dao chém về phía T1, T1 cũng dùng dao chém về phía T4, T7 dùng gậy gỗ vụt về phía T1, hai bên đánh nhau có trúng hay không bị cáo không biết. Vì muốn bênh vực T1, bị cáo đã nhặt mấy miếng thạch cao ở cạnh đường ném T7 làm T7 ngã rồi T1 xông vào chém T7. T4 vào nâng T7 thì bị cáo nhặt một vật cứng ném trúng đầu T4. Sau đó T7, T4 bỏ chạy về phòng trọ, bị cáo và T1 đi về. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho T7 10.000.000 đồng. Nay anh T7 yêu cầu bị cáo phải liên đới bồi thường tổng số tiền là 293.644.025 đồng. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên bị cáo bồi thường thêm cho bị hại 60.000.000 đồng.

Các bị cáo khẳng định bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố đối với các bị cáo, đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện và đúng người, đúng tội, không oan. Các bị cáo đều ân hận với hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

Bị hại anh Vũ Duy T7 tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa có lời khai thể hiện: Do mâu T5ấn với T1 nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/6/2021, T1 hẹn

T7 đến đầu ngõ gần phòng trọ của T7 để nói chuyện. T7 đồng ý và rủ T4 cùng đi mục đích để nếu có xảy ra việc gì thì T4 giúp T7. Khi đi T7 cầm 01 gậy phơi quần áo bằng gỗ, đầu có móc kim loại, T4 cầm 01 gậy kim loại và dắt cặp quần 01 con dao. Khi T7, T4 đi bộ ra ngõ thì thấy T1 và T6 đang ngồi trên xe mô tô chờ. T1 bảo mang gậy đi đánh nhau à, rồi Tuấn cầm dao chém T7 nh5 T7 đỡ nên trúng vào gậy. T7 liền dùng gậy vụt lại T1 nh5 không trúng người mà trúng vào dao của T1. T4 cầm gậy bóng chày vụt 2-3 nhát về phía T1 nh5 không biết có trúng không. Thấy T1 cầm dao tấn công nên T7 lùi lại thì bị vấp ngã, lúc này T1 cầm dao chém trúng T7 01 nhát. T7 không để ý hành vi của T6. Sau đó T1 không tấn công nữa, T7 thấy tay phải bị chảy máu và đầu bị choáng có máu chảy từ trán xuống. T7 và T4 về phòng trọ và được T4 đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện. T7 đã được T1 bồi thường 50.000.000 đồng, T6 bồi thường 10.000.000 đồng, nay yêu cầu T1 và T6 phải bồi thường tổng số tiền 293.644.025 đồng. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội, giữa T7 với các bị cáo đã thông cảm cho nhau. Do điều kiện kinh tế của các bị cáo rất khó khăn nên T7 đồng ý mỗi bị cáo bồi thường thiệt hại thêm cho T7 60.000.000 đồng và không có đề nghị bồi thường thêm khoản chi phí nào khác. T7 đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa các bị cáo với bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vũ T1 T4 có lời khai thể hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/6/2021, T4 đang ở phòng trọ T5, tổ xx, khu x, phường T6, TP Hạ Long thì T7 rủ T4 đi ra đầu ngõ để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn với T1. Khi đi, T7 cầm theo 01 đoạn gậy gỗ, còn T4 cầm theo 01 chiếc gậy bóng chày bằng kim loại và 01 con dao mào để nếu có xảy ra xô xát thì đánh lại. Khi đến khu vực đầu ngõ gặp T1 và T6, T1 lao vào dùng dao chém về phía T7 trúng vào gậy, T4 tay phải cầm gậy bóng chày vụt về phía T1 2-3 phát, trúng vào người T1, nh5 không rõ cụ thể trúng mấy phát và trúng vào đâu? còn tay trái cầm dao mào chém về phía T1 nh5 không trúng; T1 cầm dao chém lại thì T4 quay người bỏ chạy. Lúc này, T4 thấy T7 bị ngã dưới nền đường và bị T1 cầm dao chém nh5 T4 không rõ cụ thể trúng vào đâu? Sau đó T4 đỡ T7 đứng dậy bỏ chạy thì bị T6 ném 01 vật cứng trúng vào đầu hoặc vai (T4 không nhớ cụ thể). Sau đó, T4 đưa T7 đến Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy để cấp cứu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đồng Thị L1, Đoàn Thị T5 có lời khai: Chị L2 là mẹ của bị cáo Nguyễn Minh T1, chị Đoàn Thị T5 là mẹ của bị cáo Nguyễn Văn T6 sau khi được T1, T6 tác động, chị L2 đã giúp T1 bồi thường cho T7 50.000.000 đồng; chị T5 giúp T6 bồi thường cho T7 10.000.000 đồng. Nay các chị không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lương Thị H1 có lời khai: Chị là mẹ của anh Vũ Duy T7, trong quá trình T7 điều trị thương tích tại bệnh viện chị đã phải nghỉ làm để chăm sóc cho T7. Chị đề nghị các bị cáo phải bồi thường thiệt hại mất T5 nhập thực tế của chị số tiền 24 ngày, mỗi ngày 300.000 đồng/1 ngày, tổng số tiền là 7.200.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo đã chấp

nhận bồi thường thêm cho con chị số tiền 120.000.000đ nên chị không đề nghị các bị cáo phải bồi thường cho chị nữa.

Những người làm chứng có lời khai thể hiện: Các anh, chị là những người dân sinh sống xung quanh khu vực xảy ra vụ việc, khi sự việc xảy ra vào thời điểm các hộ dân đang ăn cơm tối, ngoài đường không có ai đi qua lại và đều không được trực tiếp nhìn thấy đánh nhau.

Bản cáo trạng số 282/CT - VKSHL ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T1, Nguyễn Văn T6 tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 (T5ộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T1 và Nguyễn Văn T6 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm d khoản 4; điểm s (bị cáo T1 được áp dụng thêm Điều 54 và điểm b) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của BLHS; Đề xuất hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Minh T1 từ 6 năm 6 tháng đến 7 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 05/6/2021; bị cáo Nguyễn Văn T6 từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 05/6/2021.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585, 587, 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa T5ận của các bị cáo với bị hại; Buộc các bị cáo T1, T6 mỗi bị cáo phải bồi thường thêm cho người bị hại 60.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch T5 tiêu hủy 01 vỏ bao dao; 02 miếng thạch cao; 01 đoạn gậy gỗ; 02 con dao.

Đối với Vũ T1 T4 có hành vi dùng gậy bóng chày đánh Nguyễn Minh T1 gây thương tích, tổn hại 02% sức khỏe; Nguyễn Văn T6 có hành vi dùng vật cứng ném vào đầu Vũ T1 T4 gây thương tích, tổn hại 01% sức khỏe, T1 và T4 có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ sang Công an thành phố L đề nghị xử phạt hành chính đối với T4.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây thiệt hại 66% sức khỏe cho anh Vũ Duy T7. Tại phiên tòa, giữa bị hại với các bị cáo đã tự nguyện thỏa T5ận được về bồi thường thiệt hại. Do đó đề nghị HĐXX căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự, ghi nhận sự thỏa T5ận này, buộc mỗi bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại 60.000.000 đồng.

Các bị cáo; bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên;

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo ân hận với hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh T1 và Nguyễn Văn T6 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, với vật chứng T5 giữ và các tài liệu chứng cứ T5 thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Đơn trình báo; Biên bản tiếp nhận sự việc; Sơ đồ, bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh vật chứng; biên bản nhận dạng; các bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 502 và 503 ngày 06/7/2021 và số 519 ngày 09/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh; Bản kết luận giám định số 1752 ngày 15/9/2021 của Phòng kỹ T5ật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Bản luận tội Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Với những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05 tháng 6 năm 2021, tại đoạn đường dân sinh T5ộc tổ 5B, khu 2, phường H2 Thắng, thành phố L, tỉnh Quảng Ninh, do mâu T5ẫn trong việc sinh hoạt, Nguyễn Minh T1 và Nguyễn Văn T6 đã có hành vi dùng dao tự chế chém vào cổ tay phải; dùng miếng thạch cao ném vào vùng T7 dương phải của anh Vũ Duy T7 gây thương tích, tổn hại 66% (sáu mươi sáu phần trăm) sức khỏe.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Xuất phát từ mâu T5ẫn trong sinh hoạt giữa T1 với T7 mà các bị cáo T1, T6 có hành vi dùng dao, mảnh thạch cao là hung khí nguy hiểm gây tổn hại 66% sức khỏe cho anh T7. Hành vi phạm tội của các bị cáo thỏa mãn dấu hiệu và đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm d khoản 4 (T5ộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” tại điểm a khoản 1) Điều 134 của BLHS, tội phạm T5ộc trường hợp rất nghiêm trọng, có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 14 năm. Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét về tính chất, vai trò của các bị cáo: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ. Do có mâu thuẫn từ trước nên T1 là người hèn anh T7, T1 chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội là dao gây thương tích cho anh T7 tại mặt trong cổ tay. T6 vừa là đồng phạm giúp sức vừa là người thực hành tích cực khi trực tiếp ném mảnh thạch cao gây thương tích cho anh T7 tại phần trán phải. Như vậy thương tích 66% sức khỏe của anh T7 là do hành vi phạm tội của các bị cáo T1, T6 gây nên vì vậy các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm ngang nhau về hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS) thì thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền sự, tiền án; Về tình tiết tăng nặng: Không; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có T7 độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần H4 quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, trong đó bị cáo T1 thực hiện việc bồi thường thiệt hại cho bị hại tích cực hơn bị cáo T6. Ngoài ra HĐXX xem xét các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ TNHS cho các bị cáo như: Ông nội bị cáo T1 là người có công với cách mạng, được Nhà Nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, Huân chương Chiến sĩ giải phóng hạng nhì, kỷ niệm chương vì sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biển, đảo của tổ quốc; bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân đội năm 2020 được Bộ tư lệnh Phòng không không quân tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến, thanh niên tiên tiến làm theo lời bác; bị cáo T6 hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị hại đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 (bị cáo T1 xem xét áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 của BLHS), xem xét giảm một phần hình phạt để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật mà cải tạo, giáo dục thành người lương thiện có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Áp dụng Điều 54 của BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo T1.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường và không có đề nghị gì liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; HĐXX không xem xét giải quyết. Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, cụ thể: T1 đã bồi thường cho T7 50.000.000 đồng; T6 đã bồi thường cho T7 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại và các bị cáo thỏa thuận, thống nhất mỗi bị cáo bồi thường thêm cho bị hại 60.000.000 đồng và yêu cầu HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận này. Xét thấy sự thỏa thuận này là

hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên HĐXX ghi nhận sự thỏa T5ận về bồi thường thiệt hại. Buộc mỗi bị cáo T1, T6 phải bồi thường cho bị hại 60.000.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 vỏ bao dao mèo bằng gỗ; 02 miếng thạch cao màu nâu; 01 con dao dài khoảng 48cm, cán dao bằng gỗ màu vàng; 01 đoạn gậy gỗ hình tròn dài khoảng 115 cm; 01 con dao tự chế dài khoảng 86 cm cán gỗ màu vàng; là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch T5 tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Minh T1, Nguyễn Văn T6 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm d khoản 4 (T5ộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T1 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 05 tháng 8 năm 2021.

Căn cứ vào điểm d khoản 4 (T5ộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T6 7 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 05 tháng 8 năm 2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 587, 590 của Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự thỏa T5ận về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa các bị cáo và bị hại. Buộc các bị cáo Nguyễn Minh T1, Nguyễn Văn T6 mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Vũ Duy T7, sinh năm 1999; Địa chỉ: Khu T2, phường T3, thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh, số tiền 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Vũ Duy T7 có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, Nguyễn Minh T1 và Nguyễn Văn T6 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch T5 tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao dao mèo bằng gỗ dài khoảng 37,5 cm; 02 (hai) miếng thạch cao màu nâu; 01 (một) con dao dài khoảng 48 cm; 01 (một) đoạn gậy gỗ hình tròn dài khoảng 115 cm; 01 (một) con dao tự chế dài khoảng 86 cm. Tình trạng vật chứng được thi hành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 61/BB - THA, ngày

08/12/2021 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L.

Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Minh T1, Nguyễn Văn T6 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 (ba triệu) đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện KSND thành phố Hạ Long;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự Công an thành phố Hạ Long; Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA dân sự Thành phố L;
- Lưu: Hồ sơ - Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Trọng Hiệp